

Bản án số: 34/2023/HS-ST
Ngày 15 - 9 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Duy Thạch

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Hảo

Ông Hoàng Văn Doan.

- **Thư ký phiên toà:** Bà Đặng Thị Kim Liên – Thư ký Toà án nhân dân huyện T, thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:** Bà Phạm Thị Dung - Kiểm sát viên.

- **Người tiến hành tố tụng khác:** Bà Trần Thị Thơm - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hải Phòng.

Ngày 15 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện T, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến (điểm cầu trung tâm: Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hải Phòng; điểm cầu thành phần: Nhà tạm giữ - Công an huyện T, thành phố Hải Phòng) vụ án hình sự thụ lý số: 33/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2023/QĐXXST - HS ngày 05 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Bùi Văn C, sinh năm 1988 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T và bà Nguyễn Thị Y; có vợ: Hồ Thị Th và 03 con; tiền án: Tại Bản án số 30/2021/HS-ST ngày 13 tháng 12 năm 2021 của Toà án nhân dân huyện T, thành phố Hải Phòng xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 18 tháng 01 năm 2023 (chưa được xoá án tích); tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ ngày 28 tháng 5 năm 2023, chuyển tạm giam ngày 02 tháng 6 năm 2023; có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Ông Bùi Văn T1; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện T, thành phố Hải Phòng, có mặt;

- **Người chứng kiến:** Anh Nguyễn Tuấn N

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện chất ma túy nên khoảng 10 giờ ngày 28 tháng 5 năm 2023, Bùi Văn C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA TAURUS biển kiểm soát 15K1-312.95 đi đến khu vực đường tàu thuộc Quận L, thành phố Hải Phòng để mua ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Tại đây, Bùi Văn C đã mua của 01 người đàn ông không quen biết 03 gói ma túy (loại heroine) với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Bùi Văn C cất giấu ma túy vào vỏ bao thuốc lá, cầm ở tay trái rồi điều khiển xe đến khu vực cầu A (thuộc địa bàn huyện A, thành phố Hải Phòng) sử dụng hết 01 gói, còn lại 02 gói thì vẫn để trong vỏ bao thuốc lá ở tay trái và điều khiển xe về nhà. Khi đi đến khu vực thuộc địa phận Khu C, thị trấn T, huyện T, thành phố Hải Phòng thì bị Công an huyện T, thành phố Hải Phòng kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Bùi Văn C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ bao gồm: Thu giữ tại lòng bàn tay trái của C 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 01 gói nilon màu đen, kích thước 1,5 x 1,5cm; 01 gói nilon màu vàng, kích thước 1,5 x 2cm đều chứa chất bột màu trắng được gói trong giấy bạc; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA TAURUS biển kiểm soát 15K1-312.95. Cơ quan Công An đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa Bùi Văn C cùng toàn bộ vật chứng về trụ sở để làm việc.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bùi Văn C không thu giữ được tài liệu, đồ vật gì có liên quan.

Tại kết luận giám định số 419/KL-KTHS(MT) ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,31 gam, loại Heroine.

Kết quả xét nghiệm của Cơ sở cai nghiện ma túy số 02, thành phố Hải Phòng kết luận: Bùi Văn C dương tính với ma túy, loại MOP (Heroine).

Tại Cơ quan điều tra Bùi Văn C khai nhận đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang và thu giữ các vật chứng như đã nêu ở trên.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn C khai nhận: Do bản thân mắc nghiện ma túy nên đã có hành vi đi mua ma túy về để sử dụng và bị bắt giữ vào thời gian, địa điểm trên. Số tiền dùng để mua ma túy là của bị cáo; việc tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân là do một mình bị cáo thực hiện, không có ai khác cùng tham gia. Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA TAURUS Biển kiểm soát 15K1-321.95 là tài sản hợp pháp của ông Bùi Văn T1 cho bị cáo mượn; ông T1 không biết bị cáo sử dụng xe làm phương tiện đi mua ma túy.

Người có quyền lợi liên quan đến vụ án khai: Ngày 28 tháng 5 năm 2023, bị cáo Bùi Văn C có mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA TAURUS Biển kiểm soát 15K1-321.95 thuộc sở hữu hợp pháp của ông Bùi Văn T1 để đi làm; ông không biết việc bị cáo sử dụng chiếc xe mô tô trên để đi mua chất ma túy.

Công bố lời khai người chứng kiến có nội dung như bị cáo Bùi Văn C đã khai nhận tại phiên tòa.

Tại Cáo trạng số 35/CT-VKS ngày 23 tháng 8 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Bùi Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Sau phần xét hỏi công khai tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bùi Văn C từ 24 đến 30 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Bùi Văn C.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao bì mẫu vật; 01 vỏ bao thuốc là Thăng Long màu vàng.

Trả lại cho ông Bùi Văn T1 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA TAURUS Biển kiểm soát 15K1-321.95.

Khi nói lời nói sau cùng, bị cáo Bùi Văn C đã ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản phạm tội quả tang do Công an huyện T lập vào hồi 12 giờ 20 phút ngày 28 tháng 5 năm 2023, phù hợp với Bản kết luận giám định số 419/KL-KTHS(MT) ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Hải Phòng; phù hợp với lời khai người chứng kiến; phù hợp với vật chứng đã được thu giữ, kết hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận bị cáo Bùi Văn C đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,31 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản

thân bị phát hiện, bắt quả tang tại trục đường 354 thuộc Khu 2, thị trấn T, huyện T, thành phố Hải Phòng vào hồi 12 giờ 05 phút ngày 28 tháng 5 năm 2023.

[3] Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý trực tiếp đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, gây nguy hiểm cho xã hội. Như vậy, hành vi tàng trữ trái phép 0,31 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân của bị cáo Bùi Văn C đã phạm vào tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tính chất vụ án là nghiêm trọng; việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy không chỉ ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, trí lực của con người, mà từ ma túy đã làm phát sinh nhiều tội phạm khác và là một trong những nguyên nhân làm lan truyền căn bệnh HIV/AIDS, là hiểm họa đối với mọi gia đình và xã hội. Chính vì vậy, đối với hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên hành vi phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “Tái phạm” nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn; tỏ ra ăn năn, hối cải nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; lượng ma túy bị cáo tàng trữ là 0,31 gam Heroine nên cần áp dụng hình phạt đối với bị cáo ở mức thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[8] Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự người phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng để sung vào công quỹ nhà nước. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không có mục đích vụ lợi; bản thân bị cáo không có thu nhập ổn định; xét điều kiện hoàn cảnh, tính chất phạm tội do bị cáo thực hiện nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng, xử lý vật chứng: Đối với số ma túy còn lại sau giám định đã thu giữ là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng không còn giá trị sử dụng nên cũng cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA TAURUS Biển kiểm soát 15K1-321.95 thuộc quyền sở hữu hợp pháp là ông Bùi Văn T1; ông T1 không biết

bị cáo sử dụng chiếc xe trên để đi mua ma túy nên trả lại cho ông Bùi Văn T1 quản lý, sử dụng.

[11] Về những vấn đề khác: Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Bùi Văn C hiện chưa xác định được lai lịch, địa chỉ nên tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Bùi Văn C 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28 tháng 5 năm 2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Bùi Văn C

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư còn nguyên niêm phong số: 419 của Phòng PC09 - Công an thành phố Hải Phòng chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng

Trả lại cho ông Bùi Văn T1 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA TAURUS màu đen Biển kiểm soát 15K1-321.95

(Toàn bộ số vật chứng trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện T quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11 tháng 9 năm 2023 của Công an huyện T và Chi cục thi hành án dân sự huyện T).

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án,

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Bị cáo; người có quyền lợi liên quan đến vụ án có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân T.p Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện T;
- Công an huyện T; Phòng PV 06 CATP;
- Phòng PC 10 CATP; Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án huyện T;
- UBND xã Đ, huyện T, thành phố Hải Phòng;
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu: Hồ sơ; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Bùi Duy Thạch